TÒA ÁN NHÂN DÂN **TỈNH LÂM ĐỒNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 87/2020/DS-PT
Ngày: 28-7-2020
V/v: "Yêu cầu tháo dỡ công trình lấn chiếm không gian và bồi thường thiệt hại do tài sản bị xâm phạm".

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH LÂM ĐỒNG

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên tòa: Ông Huỳnh Châu Thạch

Các Thẩm phán: Bà Lê Thị Vân

Ông Nguyễn Văn Thanh

- Thư ký phiên toà: Ông Nguyễn Đạt Nguyên - Thư ký Tòa án, Toà án nhân dân tỉnh Lâm Đồng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lâm Đồng tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thu Hà, Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 7 năm 2020 tại trụ sở Toà án nhân dân tỉnh Lâm Đồng; xét xử phúc thẩm công khai vụ án thụ lý số 66/2020/TLPT-DS ngày 22 tháng 5 năm 2020 về tranh chấp: "Yêu cầu tháo dỡ công trình lấn chiếm không gian và bồi thường thiệt hại do tài sản bị xâm phạm".

Do Bản án Dân sự sơ thẩm số 11/2020/DS-ST ngày 21 tháng 02 năm 2020 của Toà án nhân dân huyện X, tỉnh Lâm Đồng bị kháng cáo.

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử phúc thẩm số 210/2020/QĐ-PT ngày 10 tháng 7 năm 2020 giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Ông Lê MT, sinh năm: 1952; cư trú tại số 14 tổ 26, thôn A, xã B, huyện X, tỉnh Lâm Đồng, có mặt.

- *Bị đơn:* Bà Võ TT, sinh năm: 1962; cư trú tại số 15 tổ 26, thôn A, xã B, huyện X, tỉnh Lâm Đồng, có đơn đề nghị xét xử vắng mặt.

Người kháng cáo: Ông Lê MT - Nguyên đơn.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

- Theo đơn khởi kiện, lời trình bày tại các bản tự khai và trong quá trình tham gia tố tụng tại giai đoạn sơ thẩm của ông Lê MT thì: Ông có thửa đất liền

kề với nhà bà Võ TT, trong quá trình sử dụng bà TT đã có nhiều hành vi làm các công trình như ống nước, mái tôn, đổ nước sang nhà ông nên ông khởi kiện yêu cầu bà Võ TT tháo dỡ 02 mái tôn nhà trước và nhà sau có phần lấn chiếm sang nhà ông; tháo dỡ tất cả cột chống mái tôn ở phía trước dựng lên hàng rào; dựng lại cọc bê tông thứ 06 tính từ ngoài đường vào vì có nghiêng sang nhà ông; tháo dỡ 02 ống nước lấn chiếm không gian; di chuyển 01 bình nước sinh hoạt của nhà bà TT vì nước chảy sang nhà ông; bịt 01 lỗ nước bẩn ở chân móng đá chảy sang nhà ông; bịt 01 lỗ nước bẩn ở nhà vệ sinh của bà TT (đã xây 02 viên gạch để chắn nước nhưng nước vẫn chảy); tháo dỡ các tấm tôn che tường nhà bếp của bà TT; tại cột bê tông số 14 có cột nhà nấm cũ đè sang phía nhà ông 10cm đề nghị dựng thẳng; tại cột bê tông trụ rào thứ nhất từ đường bê tông vào bà TT để củi mục đè lên hàng rào lưới B40 nghiêng sang nhà ông 20cm đề nghị di chuyển; đề nghị đập 01 hàng gạch bà Võ TT xây đè lên chân rào lưới B40 từ cột bê tông số 5 đến cột bê tông thứ 10 (xây đè chân rào từ 1cm đến 2cm); ở cuối vườn bà TT để củi mục đè lên hàng rào lưới B40 nghiêng sang nhà ông 20cm đề nghị di chuyển; đề nghị bà TT đền bù số tiền 2.000.000đ do nước bẩn nhà bà TT chảy sang làm chết cây su su; đền bù thiệt hại do lỗ nước bẩn nhà bà TT chảy sang chuồng gà làm chết 63 (sáu ba) con gà của nhà ông có giá trị 5.000.000đ; yêu cầu bồi thường công sức, thời gian ông đi làm việc tại Tòa án là 1.000.000đ.

- Bà Võ TT không đồng ý các yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, thực tế bà có nhà, Quyền sử dụng đất liền kề với ông MT và trong quá trình làm mái hiên bà có 01 tấm tôn chìa sang hàng rào của nguyên đơn 2,2cm, sau khi có hai bên có tranh chấp bà đã cắt từ lâu, các yêu cầu khác đất đã có ranh là hàng rào lưới B40 cột trụ bê tông đã có từ lâu bà sử dụng bên phần đất và phía bên hàng rào là ranh giới của hai nhà bà không làm vượt qua phần đất nhà ông MT, còn yêu cầu về bồi thường thiệt hại do su su và gà chết bà yêu cầu nguyên đơn xuất trình các chứng cứ chứng minh bà là người đã làm chết su su và gà nhà ông MT.

Tòa án đã tiến hành hòa giải nhưng không thành.

Tại Bản án số 11/2020/DS-ST ngày 21 tháng 02 năm 2020; Toà án nhân dân huyện X, tỉnh Lâm Đồng đã xử:

Không chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn ông Lê MT.

Ngoài ra, bản án còn tuyên về án phí, chi phí tố tụng, quyền kháng cáo và trách nhiệm thi hành án của các đương sự.

Ngày 28/02/2020 ông MT kháng cáo không đồng ý với Bản án sơ thẩm.

Tại phiên tòa,

Ông Lê MT vẫn giữ nguyên kháng cáo, xác định chỉ khởi kiện và yêu cầu bà Võ TT chấm dứt việc lấn chiếm không gian đối với phần đất của ông đồng thời yêu cầu bà TT phải bồi thường toàn bộ thiệt hại là 8.000.000đ.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lâm Đồng phát biểu về việc tuân theo pháp luật trong quá trình giải quyết vụ án của Thẩm phán, Hội đồng xét xử và các đương sự tại giai đoạn phúc thẩm cũng như phiên tòa hôm nay. Về nội dung: đề nghị không chấp nhận kháng cáo của ông Lê MT, giữ nguyên Bản án sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Xuất phát từ việc ông Lê MT cho rằng quá trình sử dụng đất, bà Võ TT, người sống liền kề nhà, quyền sử dụng đất của ông, có hành vi xây dựng các công trình lấn qua không gian đất của ông nên yêu cầu bà TT phải tháo dỡ các công trình xây dựng lấn chiếm không gian đất của ông đồng thời yêu cầu bà TT phải bồi thường thiệt hại tổng số tiền 8.000.000đ, bà TT không đồng ý nên các bên phát sinh tranh chấp. Cấp sơ thẩm xác định quan hệ tranh chấp giữa các bên là "Yêu cầu tháo dỡ công trình lấn chiếm không gian và yêu cầu bồi thường thiệt hại do tài sản bị xâm phạm" là phù hợp với quy định của pháp luật.

[2] Về tố tụng: bà Võ TT có đơn đề nghị xét xử vắng mặt, căn cứ khoản 2 Điều 296 Bộ luật Tố tụng dân sự Tòa án xét xử vắng mặt bà TT theo thủ tục chung.

[3] Qua xem xét thì thấy rằng: Ông Lê MT là chủ sử dụng của thửa đất số 1168, tờ bản đồ số 04 tại xã B, huyện X, tỉnh Lâm Đồng, quá trình sử dụng đất ông MT cho rằng bà Võ TT là chủ sử dụng đất liền kề đã xây các công trình xây dựng lấn chiếm phần không gian đất của nguyên đơn dẫn đến cây trồng, vật nuôi của nguyên đơn bị chết gây thiệt hại.

Xét thấy, quá trình giải quyết vụ án thì cả nguyên đơn, bị đơn đều xác định không tranh chấp về ranh giới đất. Hơn nữa, tại biên bản xem xét thẩm định tại chỗ ngày 07/7/2020 của Tòa án nhân dân tỉnh Lâm Đồng thì ông MT cũng khẳng định hàng rào ranh giới đất giữa các bên có từ chủ cũ trước khi ông nhận chuyển nhượng, bà TT cũng thừa nhận ranh giới giữa hai nhà không có sự thay đổi trong quá trình sử dụng và được xác định là hàng rào lưới B40, trụ bê tông kéo dài từ đầu thửa đất đến cuối thửa đất.

Qua xem xét thẩm định tại chỗ thì thực tế các công trình xây dựng của bị đơn gồm ống dẫn nước gắn liền trên tường, đống củi đều nằm trong phần đất của nhà bà TT. Đối với phần mái tôn phía trước và phía sau vườn thì bị đơn cũng thừa nhận trước đây có 01 tấm tôn được làm lấn sang một phần không gian của nguyên đơn nhưng hiện nay đã được cắt bỏ. Đồng thời, thực tế hiện nay các phần mái tôn này đều nằm trong phần đất của bị đơn do đó việc ông MT cho rằng bà TT lấn

chiếm không gian là không có căn cứ. Đối với cột trụ bê tông số 06 có bị nghiêng nhưng không làm ảnh hưởng đến quá trình sử dụng của các bên.

Đối với yêu cầu đòi bồi thường thiệt hại là cây su su chết, 63 con gà chết và tiền chi phí đi kiện với tổng số tiền là 8.000.000đ thì thấy rằng: Ông MT cho rằng việc bị đơn bà TT để 01 khoảng hở phần ranh giới giữa hai bên ở giữa vườn nhà ông với mục đích xả nước bẩn qua dẫn đến cây trồng, vật nuôi của ông chết dần. Tuy nhiên, quá trình giải quyết vụ án thì ông MT không xuất trình được tài liệu, chứng cứ chứng minh thiệt hại của mình là có xảy ra trên thực tế; đồng thời bị đơn không thừa nhận. Vì vậy, cấp sơ thẩm không chấp nhận yêu cầu này của ông MT là có căn cứ.

[4] Từ những phân tích trên, không có căn cứ để chấp nhận kháng cáo của ông Lê MT, cần giữ nguyên Bản án sơ thẩm.

[5] Về chi phí tố tụng: Quá trình giải quyết vụ án ông Lê MT có đơn yêu cầu xem xét, thẩm định tại chỗ với số tiền tại giai đoạn sơ thẩm là 1.400.000đ, tại giai đoạn phúc thẩm là tổng số tiền là 2.000.000đ và đã được Tòa án quyết toán xong.

Xét việc xem xét, thẩm định tại chỗ là cần thiết cho việc giải quyết vụ án. Do yêu cầu khởi kiện của ông MT không được chấp nhận nên cần buộc ông MT chịu toàn bộ chi phí này là phù hợp.

[6] Về án phí: Theo hồ sơ vụ án thể hiện ông Lê MT, sinh năm 1952 đến thời điểm xét xử thì ông MT là người cao tuổi theo quy định tại Luật Người cao tuổi số 39/2009/QH12. Vì vậy, căn cứ điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án miễn toàn bộ án phí Dân sự sơ thẩm và án phí Dân sự phúc thẩm cho nguyên đơn.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ Khoản 1 Điều 308 Bộ luật Tố tụng Dân sự năm 2015;

- Căn cứ các Điều 175, 176, 584, 585 và 589 Bộ luật Dân sự năm 2015;

- Căn cứ điểm đ khoản 1 Điều 12, khoản 1 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Không chấp nhận kháng cáo của ông Lê MT, giữ nguyên Bản án sơ thẩm.

Tuyên xử:

1. Không chấp nhận yêu cầu khởi kiện của ông Lê MT về việc "Yêu cầu tháo dỡ công trình lấn chiếm không gian và yêu cầu bồi thường thiệt hại do tài sản bị xâm phạm" đối với bà Võ TT.

2. Về chi phí tố tụng: Buộc ông Lê MT phải chịu 3.400.000đ chi phí xem xét thẩm định tại chỗ (đã được Tòa án quyết toán xong).

3. Về án phí: Miễn toàn bộ án phí Dân sự sơ thẩm và án phí Dân sự phúc thẩm cho ông Lê MT.

Ông Lê MT được nhận lại số tiền 900.000đ tạm ứng án phí Dân sự sơ thẩm đã nộp theo các Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số AA/2016/0013485 ngày 01/7/2019 và số AA/2016/0014013 ngày 12/12/2019, 300.000đ tạm ứng án phí Dân sự phúc thẩm đã nộp theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số AA/2016/0020000 ngày 16/4/2020; tất cả đều của Chi cục Thi hành án Dân sự huyện X, tỉnh Lâm Đồng.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:
- VKSND tỉnh Lâm Đồng;
- Phòng KTNV & THA;
- TAND huyện X, tỉnh Lâm Đồng;
- Chi cục THADS huyện X, tỉnh Lâm Đồng;
- Các đương sự (02);
- Lưu: bộ phận lưu trữ, hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Đã ký

Huỳnh Châu Thạch